

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP.HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Ban hành theo Quyết định số 208/QĐ-ĐHM, ngày 23 tháng 08 năm 2010 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.Hồ Chí Minh.

- Tên chương trình: **Quản trị Kinh Doanh**
- Trình độ đào tạo: **Đại học (bằng thứ hai)**
- Ngành đào tạo: **Quản Trị Kinh Doanh**
- Loại hình đào tạo: **Chính quy, tập trung**

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Mục tiêu chung: Chương trình đào tạo các Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh có phẩm chất đạo đức tốt và có khả năng thích nghi với môi trường làm việc năng động ở các doanh nghiệp; có khả năng hoạch định, triển khai thực hiện, điều hành các hoạt động trong doanh nghiệp, và tạo lập doanh nghiệp mới.

Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc hiệu quả ở các bộ phận trong các doanh nghiệp có quy mô lớn thuộc mọi ngành nghề hoặc có thể tạo lập và quản lý điều hành tốt các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Chương trình được thiết kế thiên về thực hành để sau khi hoàn thành chương trình, các Cử nhân ngành Quản trị kinh doanh có thể trở thành những doanh nhân, những nhà quản lý có đủ năng lực làm việc ở các doanh nghiệp trong điều kiện nền kinh tế hội nhập. Tùy theo năng lực và sở thích sinh viên tốt nghiệp có thể phát triển sự nghiệp ở các bộ phận quản lý trong các doanh nghiệp như kế hoạch chiến lược, bán hàng, marketing, điều độ sản xuất, nhân sự, tài chính... thuộc doanh nghiệp sản xuất hàng công nghiệp, hàng tiêu dùng, hoặc doanh nghiệp thương mại, phân phối, kinh doanh dịch vụ, kể cả

dịch vụ công ích. Sinh viên tốt nghiệp cũng có thể tạo lập và điều hành doanh nghiệp mới thuộc mọi ngành nghề hoặc trở thành giảng viên giảng dạy ngành Quản trị kinh doanh ở các trường đại học, cao đẳng.

Mục tiêu cụ thể: chương trình được thiết kế dành cho người đã học qua chương trình đại học một ngành khác với ngành QTKD nên chỉ gồm các môn cơ sở lý luận về chuyên môn nghề nghiệp nhằm trang bị các kiến thức cơ sở ngành và chuyên sâu vào các lĩnh vực như Quản trị nhân lực, Quản trị tài chính, Quản trị vận hành, Quản trị Marketing, Quản trị bán hàng... để có thể tư duy độc lập giải quyết các vấn đề trong doanh nghiệp một cách chủ động và sáng tạo, đạt được kết quả.

Như vậy, trên cơ sở nền kiến thức và kỹ năng đã học trong chương trình đào tạo này sinh viên sẽ là người có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe và có đủ kiến thức chuyên môn nghề nghiệp, thành thạo các kỹ năng để đảm nhận được ngay một vị trí chuyên môn nghiệp vụ và sau đó là các vị trí quản lý cấp cơ sở, cấp trung đến cấp cao trong các doanh nghiệp.

2. THỜI GIAN ĐÀO TẠO: 02 năm (4 học kỳ)

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA:

Tổng khối lượng kiến thức toàn khóa là **66 tín chỉ**.

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

Người đã có ít nhất một văn bằng đại học.

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

5.1. Quy trình đào tạo: chương trình được bố trí thành 4 học kỳ.

Chương trình được thực hiện theo quy chế học vụ theo học chế tín chỉ, ban hành kèm theo quyết định 759/QĐ-ĐHM ngày 09/09/2009 của hiệu trưởng trường ĐHM Tp.HCM

5.2. Điều kiện tốt nghiệp: đạt tất cả các môn học trong chương trình (66 tín chỉ).

6. THANG ĐIỂM

Theo thang điểm 10, điểm 5/10 là đạt.

7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

7.1. Kiến thức cơ sở của khối ngành và của ngành: 13 tín chỉ

	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
01	BADM2301	Marketing căn bản	3	
02	ACCO2301	Nguyên lý kế toán	3	
03	BADM3403	Kinh doanh quốc tế	4	
04	Chọn 1 trong các môn học sau:		3	
1/	BADM3326	Dự báo trong kinh doanh	3	
2/	BADM3315	Hành vi tổ chức	3	
3/	BADM3306	Thương mại điện tử	3	

7.2. Kiến thức ngành: 53 tín chỉ

STT	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
01	BADM2303	Quản trị nhân lực	3	
02	BADM4301	Quản trị chiến lược	3	
03	FINA3402	Quản trị tài chính 1	4	
04	BADM2304	Quản trị Marketing	3	
05	BADM3401	Quản trị dự án	4	
06	BADM3303	Quản trị vận hành	3	
07	BADM4303	Quản trị bán hàng	3	
08	BADM3321	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư.	3	
09	GLAW3302	Luật kinh doanh	3	
	Chọn 8 trong các môn học sau:		24	
1/	BADM3304	Quản trị thương hiệu	3	
2/	BADM3327	Quản trị chất lượng	3	
3/	BADM3322	Quản trị chuỗi cung ứng	3	
4/	BADM3323	Quản trị dịch vụ	3	
5/	BADM2306	Quản trị chi phí	3	
6/	BADM4304	Nghiên cứu Marketing	3	
7/	BADM3307	Nghiệp vụ ngoại thương	3	
8/	BADM3324	Lập kế hoạch kinh doanh	3	
9/	BADM4306	Bảo hiểm & bảo trợ xã hội	3	
10/	BLAW4301	Luật thương mại quốc tế	3	
11/	BADM3328	Quản trị quan hệ lao động	3	
12/	BADM3309	Vận tải và bảo hiểm	3	

8. KẾ HOẠCH HỌC TẬP DỰ KIẾN**HỌC KỲ 1**

STT	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
1	BADM2301	Marketing căn bản	3	
2	ACCO2301	Nguyên lý kế toán	3	
3	GLAW3302	Luật kinh doanh	3	
4	SELEC301	Môn cơ sở ngành chọn (1)	3	
5	SELE4301	Môn ngành chọn (1)	3	
6	SELE4302	Môn ngành chọn (2)	3	
		Tổng cộng	18	

HỌC KỲ 2

STT	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
1	BADM4301	Quản trị chiến lược	3	
2	BADM4303	Quản trị bán hàng	3	
3	FINA3402	Quản trị tài chính 1	4	
4	SELE4303	Môn ngành chọn (3)	3	
5	SELE4304	Môn ngành chọn (4)	3	
		Tổng cộng	16	

HỌC KỲ 3

STT	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
1	BADM3303	Quản trị vận hành	3	
2	BADM3403	Kinh doanh quốc tế	4	
3	BADM2303	Quản trị nhân lực	3	
4	SELE4305	Môn ngành chọn (5)	3	
5	SELE4306	Môn ngành chọn (6)	3	
		Tổng cộng	16	

HỌC KỲ 4

STT	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
1	BADM3401	Quản trị dự án	4	
2	BADM3321	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư.	3	
3	BADM2304	Quản trị Marketing	3	
4	SELE4307	Môn ngành chọn (7)	3	
5	SELE4308	Môn ngành chọn (8)	3	
		Tổng cộng	16	

9. MÔ TẢ CÁC MÔN HỌC TRONG CHƯƠNG TRÌNH

*** Các môn học bắt buộc****9.1 Marketing căn bản (3 tín chỉ)**

Môn học cung cấp những hiểu biết và kiến thức căn bản về những nguyên lý Marketing và ứng dụng chúng vào thực tiễn doanh nghiệp như: hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing; Môi trường Marketing và thị trường các doanh nghiệp; Nhận dạng nhu cầu và hành vi khách hàng; Phương pháp luận nghiên cứu Marketing và nguyên lý ứng xử của doanh nghiệp với thị trường gồm: các chiến lược thị trường, các chính sách Marketing căn bản và tổ chức quản trị Marketing của doanh nghiệp.

9.2 Nguyên lý kế toán (3 tín chỉ)

Môn học giới thiệu những vấn đề cơ bản về lý thuyết kế toán như các khái niệm bản chất, đối tượng, mục đích, chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của kế toán các phương pháp kế toán, quá trình thu nhập, ghi chép số liệu kế toán, trình tự kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu, các hình thức kế toán, nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán.

9.3 Kinh doanh quốc tế (4 tín chỉ)

Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về các hoạt động kinh doanh quốc tế với các chủ đề chính bao gồm: giới thiệu về toàn cầu hóa trong nền kinh tế thị trường; các vấn đề về bản chất của hoạt động kinh doanh quốc tế; Lý thuyết chính sách thương mại quốc tế và các công cụ thực hiện chính sách thương mại bao gồm: thuế xuất nhập khẩu, hạn ngạch, tài trợ, chính sách phá giá,...; Các loại đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); Hệ thống tiền tệ toàn cầu, thị trường ngoại hối; Sự khác biệt giữa các quốc gia về kinh tế – chính trị, hệ thống pháp luật và văn hóa. Học phần còn giới thiệu sáu phương thức thâm nhập thị trường thế giới – Xuất khẩu, Chuyển nhượng giấy phép, Nhượng quyền thương hiệu, Cửa khóa trao tay, Liên doanh, và Vốn sở hữu hoàn toàn (100% vốn nước ngoài) – cùng với những bất lợi và lợi ích của từng phương thức; và sau cùng là cung cấp những thông tin về các chiến lược toàn cầu; những thuận lợi và khó khăn khi thiết lập liên minh chiến lược,...v.v..

9.4 Quản trị nhân lực (3 tín chỉ)

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về vai trò của quản trị nhân lực trong tổ chức, chiến lược của tổ chức và quản lý nhân lực, cơ sở luật pháp về nhân lực, tuyển chọn và bố trí lao động, đánh giá thực hiện công việc, đào tạo và phát triển

nhân lực, thù lao và các phúc lợi cho người lao động, các quan hệ lao động và những vấn đề có liên quan.

9.5 Quản trị chiến lược (3 tín chỉ)

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về những nguyên lý quản trị chiến lược và sự vận dụng vào thực tiễn quản lý doanh nghiệp như: những khái niệm cơ bản về chiến lược và quản trị chiến lược; các giai đoạn phát triển của quản trị chiến lược; mô hình nguyên lý quản trị chiến lược của doanh nghiệp có mục tiêu dài hạn, bao gồm: hoạch định chiến lược, tổ chức thực hiện chiến lược, đánh giá, kiểm tra và điều chỉnh, thay đổi chiến lược của doanh nghiệp dưới những điều kiện môi trường, thị trường và nguồn nhân lực xác định của doanh nghiệp.

9.6 Quản trị tài chính 1 (4 tín chỉ)

Môn học cung cấp những khái niệm cơ bản, các kỹ năng phân tích trong quá trình ra quyết định về tài chính. Nội dung chính bao gồm phân tích rủi ro, lập kế hoạch tài chính, cơ cấu vốn, lượng giá và chi phí vốn.

9.7 Quản trị Marketing (3 tín chỉ)

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu hơn về Marketing như: quy trình quản trị marketing và kế hoạch marketing; phân tích cơ hội thị trường; thiết kế chiến lược marketing; hoạch định chương trình marketing; tổ chức, thực hiện và kiểm tra kế hoạch Marketing.

9.8 Quản trị dự án (4 tín chỉ)

Nội dung chính của môn học bao gồm: giới thiệu về quản trị dự án; các công cụ và kỹ thuật cơ bản để quản trị dự án, các vấn đề nhà quản trị dự án phải đối mặt, làm sao để kiểm soát và quản lý thành công; quá trình quản trị dự án bao gồm hoạch định, triển khai, kiểm soát, đánh giá việc thực hiện dự án và ra quyết định.

9.9 Quản trị vận hành (3 tín chỉ)

Môn học này đề cập đến các khái niệm, lý thuyết và phương pháp điều hành trong lĩnh vực sản xuất. Nội dung chính của môn học bao gồm: Vai trò của quản trị vận hành; thiết kế quy trình và công nghệ; bố trí mặt bằng; công suất và hoạch định tổng hợp; quản lý tồn kho; sản xuất theo J.I.T và sản xuất tinh gọn; điều độ sản xuất.

9.10 Quản trị bán hàng (3 tín chỉ)

Những nội dung chủ yếu được trình bày bao gồm: khái quát về quản trị bán hàng; vai trò của người quản lý bán hàng và nhân viên bán hàng trong doanh nghiệp; các

kỹ năng cần có để thành đạt trong lĩnh vực bán hàng; xây dựng đội ngũ bán hàng; quản trị đội bán hàng.

9.11 Thiết lập và thẩm định dự án (3 tín chỉ)

Môn học trước: kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở ngành.

Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về dự án đầu tư; các nội dung cần thiết lập và các yêu cầu, phương pháp thẩm định dự án. Các vấn đề như nghiên cứu thị trường, phân tích kỹ thuật, đánh giá hiệu quả tài chính, hiệu quả kinh tế xã hội, đánh giá tác động môi trường, tổ chức và quản trị thực hiện dự án được đề cập đến trong học phần này.

9.12 Luật kinh doanh (3 tín chỉ)

Môn học trước: kiến thức pháp luật đại cương

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức pháp luật giúp sinh viên hiểu biết cơ bản về luật kinh doanh và vai trò của luật trong nền kinh tế thị trường. thông qua các quy định pháp luật xác lập địa vị pháp lý của các doanh nghiệp; những nghĩa vụ kinh doanh, quan hệ lao động trong doanh nghiệp, chế độ hợp đồng kinh tế, cách thức giao dịch, ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, pháp luật về giải quyết tranh chấp trong kinh doanh và phá sản doanh nghiệp.

*** Các môn học chọn**

9.13 Dự báo trong kinh doanh (3 tín chỉ)

Học phần giúp cho sinh viên biết vai trò của công tác dự báo trong các hoạt động kinh doanh, biết lựa chọn phương pháp dự báo thích hợp trong quá trình lập kế hoạch sản xuất - kinh doanh, kế hoạch cung ứng nguyên vật liệu.

Nội dung chính bao gồm: tổng quan về dự báo trong kinh doanh; khảo sát số liệu và lựa chọn phương pháp dự báo. Cụ thể một số phương pháp dự báo mà sinh viên cần nắm vững đó là: dự báo theo phương pháp trung bình động và đường số mũ; dự báo theo phương pháp hồi quy; dự báo theo phương pháp phân tích dãy số thời gian; dự báo theo phương pháp Box – Jenkins; dự báo theo phương pháp phán đoán chủ quan. Việc nghiên cứu lý thuyết gắn liền với việc thực hành các phần mềm Excel - Based ForecastX và SPSS.

9.14 Hành vi tổ chức (3 tín chỉ)

Muốn thành công, nhà quản trị cần có những hiểu biết về hành vi của con người vì đây chính là nhân tố nhân tố quyết định cho sự tồn tại và phát triển của tổ chức. Môn học Hành vi tổ chức gồm những nội dung chính là: giới thiệu về vai trò và phương pháp nghiên cứu hành vi tổ chức; những cơ sở của hành vi cá nhân; giá trị, thái độ và sự hòa mẫn đối với công tác đồng viên; hành vi trong nhóm và xung đột thông tin; văn hóa tổ chức, đổi mới và phát triển tổ chức.

9.15 Thương mại điện tử (3 tín chỉ)

Học phần giúp sinh viên hiểu biết về công nghệ Internet, các mô hình thương mại điện tử và khám phá các ứng dụng kinh doanh của công nghệ phát triển này. Môn học sẽ giúp sinh viên xác định các nguyên tắc và khái niệm cần thiết để mô tả và phân tích các mô hình kinh doanh trực tuyến, hệ thống thanh toán điện tử, phân tích khách hàng mục tiêu, khách hàng tiềm năng trong lĩnh vực thương mại điện tử, cùng với những hiểu biết về marketing trực tuyến (e-marketing) và thanh toán trực tuyến (e-payment).

9.16 Quản trị thương hiệu (3 tín chỉ)

Môn học này giới thiệu những kiến thức xây dựng và quản trị một thương hiệu. Nội dung trình bày bao gồm: Tổng quan về thương hiệu; những yếu tố tạo nên giá trị của thương hiệu; thiết kế thương hiệu; chiến lược phát triển thương hiệu; tạo dựng hình ảnh công ty; chiến lược marketing hỗn hợp để xây dựng giá trị thương hiệu; quảng bá thương hiệu; phát triển thương hiệu toàn cầu.

9.17 Quản trị chất lượng (3 tín chỉ)

Giới thiệu các khái niệm về chất lượng và quản trị chất lượng, chất lượng tương quan với vấn đề quản trị, mục tiêu quản trị, quá trình quản trị... Các kỹ thuật và công cụ kiểm soát chất lượng sản phẩm, chất lượng các quá trình, chất lượng hệ thống. Nguyên tắc và các phương pháp đánh giá chất lượng. Các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, các mô hình quản trị chất lượng tiên tiến, cách thức xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống quản trị chất lượng trong các tổ chức nhằm góp phần tạo ra những sản phẩm, dịch vụ có chất lượng, phù hợp với nhu cầu thị trường.

9.18 Quản trị chuỗi cung ứng (3 tín chỉ)

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức về quản trị chuỗi cung ứng. Nội dung chủ yếu của học phần bao gồm: tổng quan về quản trị cung ứng: các khái niệm, định nghĩa, quan điểm, giá trị, mục đích và phương pháp quản lý chuỗi cung

ứng; tổ chức hệ thống cung ứng; hoạch định chiến lược và hệ thống kiểm soát hàng tồn kho; đo lường hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng; quản trị hệ thống cung ứng toàn cầu.

9.19 Quản trị dịch vụ (3 tín chỉ)

Môn học trước: kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở ngành

Trình bày những khái niệm cơ bản về dịch vụ, đặc điểm và mô hình dịch vụ, các khía cạnh chiến lược trong lĩnh vực dịch vụ, các vấn đề về thiết kế dịch vụ, các vấn đề về giao nhận như quyết định địa điểm, các hệ thống vận tải và phân phối, thiết kế và cải tiến quy trình, quản lý và kế hoạch tài nguyên, điều hành nhân sự.

9.20 Quản trị chi phí (3 tín chỉ)

Môn học trước: nguyên lý kế toán

Môn học giúp cho sinh viên có được kiến thức và kỹ năng cơ bản để phân loại các khoản chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động của một doanh nghiệp, thấy được ảnh hưởng của những thông tin và chi phí và quản trị chi phí đến lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp. Nhìn rõ vị trí của quản trị chi phí trong chiến lược kinh doanh chung và những đóng góp của nó vào thành công của doanh nghiệp trong thời đại hiện nay. Hiểu và áp dụng những phương pháp quản trị thích hợp trong mỗi giai đoạn của bốn chức năng quản trị: quản trị mang tính chiến lược, ra quyết định và hoạch định, soạn thảo báo cáo tài chính và kiểm soát hoạt động. Tìm thấy mối liên hệ giữa quản trị chi phí với những kỹ thuật quản trị khác như: quản trị chất lượng toàn diện, định giá mục tiêu, quản trị theo công việc, so sánh chuẩn...

9.21 Nghiên cứu Marketing (3 tín chỉ)

Học phần cung cấp những kiến thức chuyên sâu về marketing, làm rõ vai trò của nghiên cứu Marketing trong công tác hoạch định và kiểm soát chiến lược Marketing. Các vấn đề như quy trình nghiên cứu Marketing, xác định vấn đề và mục tiêu nghiên cứu, thiết kế dự án Marketing, tổ chức thực hiện thu thập thông tin, xử lý và phân tích dữ liệu, phương pháp diễn đạt thông tin bằng đồ thị, biểu đồ... cũng sẽ được giới thiệu trong học phần này.

9.22 Nghiệp vụ ngoại thương (3 tín chỉ)

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về kinh doanh xuất nhập khẩu như : cách vận dụng các điều kiện Incoterm, cách soạn thảo hợp đồng mua bán, vận chuyển hàng hoá xuất nhập khẩu, làm thủ tục xuất nhập hàng,

thuê kho, thuê phương tiện vận chuyển, tổ chức thực hiện và thanh toán đơn hàng...

9.23 Lập kế hoạch kinh doanh (3 tín chỉ)

Học phần nhằm trang bị các kiến thức và kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh trong doanh nghiệp để sinh viên có thể tổng hợp và thiết lập bản kế hoạch kinh doanh. Nội dung bao gồm mô tả hình thức doanh nghiệp, xác định mục tiêu kinh doanh, phân tích thị trường, lên kế hoạch marketing và vận hành doanh nghiệp, dự kiến vốn cần thiết và đánh giá khả năng sinh lợi, khả năng hoàn vốn, và các dự báo hoạt động kinh doanh cần thiết khác nhằm để đón đầu cơ hội làm ăn hay có thể giảm thiểu những rủi ro có thể xảy ra. Việc thu thập thông tin để thực hiện kế hoạch kinh doanh giúp sinh viên nhận dạng sự liên kết giữa các môn học trong chương trình đào tạo, sự phối hợp giữa các bộ phận phòng ban trong doanh nghiệp, và mối quan hệ giữa lý thuyết với thực tiễn.

9.24 Bảo hiểm và trợ cấp xã hội (3 tín chỉ)

Môn học trước: Quản trị nhân lực.

Bảo hiểm xã hội là những phần thù lao gián tiếp được trả dưới dạng các hỗ trợ về cuộc sống cho người lao động. Môn học giới thiệu các dạng bảo hiểm bắt buộc và tự nguyện cho người lao động trong mỗi cơ quan, xí nghiệp. Qua đó sinh viên có thể nắm được nguyên tắc xây dựng và tính toán các chương trình bảo hiểm sao cho vừa có tác dụng động viên người lao động, vừa không làm tăng chi phí của doanh nghiệp. Ngoài ra, các kiến thức cơ bản về bảo trợ xã hội cũng được giới thiệu để mở rộng phạm vi hiểu biết của sinh viên chuyên ngành, nhất là những người sẽ làm việc trong lĩnh vực lao động, thương binh xã hội sau này.

9.25 Luật thương mại quốc tế (3 tín chỉ)

Môn học trước: pháp luật đại cương, kinh doanh quốc tế

Nhằm cung cấp những kiến thức pháp lý cơ bản về thương mại quốc tế, giúp sinh viên hiểu biết các nguyên tắc, định chế các thông lệ tập quán, liên quan các giao dịch thương mại với các thương nhân nước ngoài, chế định về các hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, bảo hiểm chuyên chở hàng hóa, phương thức thanh toán và giải quyết tranh chấp trong thương mại quốc tế.

9.26 Quản trị quan hệ lao động (3 tín chỉ)

Môn học sẽ cung cấp những kiến thức giúp học viên nắm vững và hiểu rõ vai trò của các qui định pháp chế có liên quan đến quan hệ lao động tại nơi làm việc. Hoàn tất môn học Quản trị Quan hệ Lao động, học viên có thể áp dụng các kiến thức chuyên môn và hiểu biết thực tiễn về Luật lao động và các qui định hiện hành tại môi trường làm việc.

9.27 Vận tải và bảo hiểm (3 tín chỉ)

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ giao nhận, vận chuyển và bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu. Những khác biệt về phương thức thanh toán, thủ tục, bồi thường khi hàng hoá bị hư hỏng đối với các phương thức vận chuyển khác nhau.

10. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THỰC HIỆN CT (DỰ KIẾN)

10.1 Giảng viên cơ hữu

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	VĂN BẰNG CAO NHẤT, NGÀNH ĐÀO TẠO	MÔN HỌC SẼ GIẢNG DẠY	GHI CHÚ
1.	Trần Tuấn Anh	1968	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Dự báo trong kinh doanh	
2.	Tạ Thị Hồng Hạnh	1974	Thạc sĩ, Kinh tế phát triển	Hành vi tổ chức	
3.	Trương Mỹ Diễm	1977	Thạc sĩ, Kinh doanh quốc tế	Kinh doanh quốc tế	
4.	Nguyễn Thanh Long	1963	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Lập kế hoạch kinh doanh	
5.	Nguyễn Thành Long	1958	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Marketing căn bản	
6.	Võ Minh Long	1977	Thạc sĩ, Tài chính ngân hàng	Nguyên lý kế toán	
7.	Hà Thị Thùy Dương	1975	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị bán hàng	
8.	Nguyễn Quang Vinh	1956	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị chất lượng	
9.	Hoàng Đình Thảo Vy	1976	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị dự án	

10.	Nguyễn Thanh Phong	1981	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị dự án	
11.	Trịnh Thuỳ Anh	1974	TS.Kinh tế	Quản trị dự án	
12.	Vũ Thanh Hiếu	1977	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị quan hệ lao động	
13.	Vũ Việt Hằng	1956	Tiến sĩ, Kinh tế	Quản trị nhân lực	
14.	Nguyễn Minh Kiều		Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị tài chính 1	
15.	Nguyễn Thúy Huyền	1974	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị thương hiệu	
16.	Trần Anh Thục Đoan	1969	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Luật kinh doanh	
17.	Bùi Ngọc Tuyên	1969	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Luật thương mại quốc tế	
18.	Nguyễn Quang Trung	1977	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Thương mại điện tử	

10.2 Giảng viên thỉnh giảng

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	VĂN BẰNG CAO NHẤT/NGÀNH ĐÀO TẠO	MÔN HỌC SẼ GIẢNG DẠY	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC
1	Đỗ Đình Nam	1969	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị dịch vụ	CV phần mềm Quang Trung
2	Lâm Ngọc Diệp	1956	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Nghiên cứu Marketing	Đại học Marketing
3	Nguyễn Xuân Đạo	1976	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Nghiệp vụ ngoại thương	Đại học Ngân hàng
4	Nguyễn Thị Phương Loan.	1955	GVC-Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị chi phí	Đại học Kinh tế
5	Nguyễn Anh Ngọc	1952	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị chiến lược	Trung tâm Xúc tiến TM – ĐT TPHCM
6	Nguyễn Kim Anh	1959	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị chuỗi cung ứng	Đại học Bách Khoa
7	Trịnh Tú Anh	1978	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Quản trị Marketing	Học viện Hàng không

8	Tạ Thị Bích Thủy	1960	Ths. Kinh tế	Quản trị vận hành	Đại học Kinh tế
9	Nguyễn Hoàng Dũng	1974	GV-Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Thương mại điện tử	Khoa Kinh tế ĐHQG
10	Bùi Thị Thanh Vân	1953	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Bảo hiểm và trợ cấp xã hội	Đại học Kinh tế
11	Trịnh Tú Anh	1978	Thạc sĩ, Quản trị kinh doanh	Vận tải và bảo hiểm	Học viện Hàng không

11. TÀI LIỆU HỌC TẬP

Đề cương môn học thống nhất, bài giảng của các giảng viên phụ trách, tư liệu trong kho học liệu mở của khoa, các tài liệu tham khảo và tài liệu hướng dẫn học tập của trường.

Điều kiện lớp học: phòng học được trang bị các phương tiện cần thiết để bảo đảm chất lượng giảng dạy và học tập bao gồm những phương tiện tối thiểu như bàn ghế cho giảng viên và sinh viên, bảng trắng bút viết hoặc bảng phấn, máy tính, máy chiếu, hệ thống âm thanh. Sinh viên theo học chương trình này dễ dàng được tham khảo sách, tạp chí và các loại học liệu khác liên quan đến chuyên ngành học.

Tài liệu học tập

STT	TÊN GIÁO TRÌNH	TẬP BÀI GIẢNG-TÁC GIẢ	NHÀ XUẤT BẢN	NĂM XUẤT BẢN
1.	Marketing căn bản	Quách Thị Bửu Châu và các tác giả khác, <i>Marketing căn bản</i>	NXB Thống kê.	2005
		Nguyễn Văn Thi, <i>Tài liệu hướng dẫn học tập Marketing căn bản</i>	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2006
3.	Nguyên lý kế toán	Tập bài giảng Nguyễn Như Ánh	Lưu hành nội bộ	2006
4.	Kinh doanh quốc tế	Nguyễn Đông Phong, etc. <i>Kinh doanh toàn cầu ngày nay</i> ,	NXB Lao động và Xã Hội, Tp.HCM.	2007
5.	Quản trị nhân lực	Trần Kim Dung, <i>Quản trị nguồn nhân lực</i>	NXB Giáo dục	2001

		Nguyễn Hữu Thân, <i>Tài liệu hướng dẫn học tập môn Quản trị nhân sự</i>	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2006
7.	Quản trị chiến lược	<i>Tài liệu hướng dẫn học tập môn Quản trị chiến lược</i> do Tiến sĩ Trần Anh Tuấn, Thạc sĩ Lê Thị Thanh Xuân, Thạc sĩ Mai Thị Hoàng Yến biên soạn,	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2007
8.	Quản trị tài chính	TS. Nguyễn Văn Thuận. <i>Quản trị tài chính</i>	NXB TP.HCM	2000
9.	Quản trị Marketing	Quản trị Marketing - Philip Kotler, người dịch PTS. Vũ Trọng Hùng	Nhà xuất bản Thống kê	2000
10.	Quản trị dự án	Trịnh Thùy Anh. Tài liệu hướng dẫn học tập: Quản trị dự án.	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2008
11.	Quản trị vận hành	MPDF – Khoa Quản lý công nghiệp – <i>Giáo trình Quản lý sản xuất và điều hành</i> - Khoa Quản lý công nghiệp	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2007
		<i>Tài liệu hướng dẫn học tập môn Quản trị vận hành</i> - Nguyễn Kim Anh – Đỗ Đình Nam	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2007
13.	Quản trị bán hàng	ThS. Hà Thị Thùy Dương – ThS. Tôn Thất Hải, <i>Tài liệu hướng dẫn học tập môn Quản trị bán hàng</i>	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2007
14.	Dự báo trong kinh doanh	Nguyễn Quang Trung, Võ Thị Lan, <i>Dự báo trong kinh doanh</i>	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2005

15.	Hành vi tổ chức	Tài liệu hướng dẫn học tập môn Hành vi tổ chức, Tạ Thị Hồng Hạnh	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2007
		Hành vi tổ chức của tác giả Nguyễn Hữu Lam	Nhà xuất bản giáo dục	2006
17.	Quản trị Thương hiệu	<i>Bài giảng môn Quản trị Thương hiệu</i> , Nguyễn Thuý Huyền – Ninh Hiếu Nghĩa.	Lưu hành nội bộ	2009
18.	Quản trị chất lượng	<i>Bài giảng của Hoàng Mạnh Dũng</i>	Lưu hành nội bộ	2009
19.	Quản trị chuỗi cung ứng	Nguyễn Kim Anh. <i>Tài liệu hướng dẫn học tập: Quản lý chuỗi cung ứng.</i>	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2006
20.	Quản trị dịch vụ	<i>Tài liệu hướng dẫn học tập môn Quản trị dịch vụ - Nguyễn Kim Anh – Đỗ Đình Nam</i>	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2007
21.	Quản trị chi phí	ThS. Nguyễn Thị Phương Loan. <i>Tài liệu hướng dẫn học tập môn Quản trị chi phí.</i>	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2007
22.	Nghiên cứu Marketing	Bài giảng của ThS. Lâm Ngọc Điệp	Lưu hành nội bộ	2009
23.	Nghiệp vụ ngoại thương	Bài giảng của Nguyễn Thị Bích Phượng	Lưu hành nội bộ	2009
24.	Thương mại điện tử	Tóm tắt bài giảng: thương mại điện tử, Nguyễn Quang Trung	Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Mở TP. HCM	2007
25.	Lập kế hoạch kinh doanh	Bài giảng của TS. Nguyễn Thanh Long	Lưu hành nội bộ	2009
26.	Luật kinh doanh	Bài giảng của ThS. Trần Anh Thục Đoan	Lưu hành nội bộ	2009
27.	An toàn và bảo hộ lao động	Bài giảng của Ths. Tống Đức Hà	Lưu hành nội bộ	2009

28.	Bảo hiểm và trợ cấp xã hội	Bài giảng của ThS. Bùi Thị Thanh Vân	Lưu hành nội bộ	2008
29.	Luật thương mại quốc tế	Bài giảng của Ths. Bùi Ngọc Tuyền	Lưu hành nội bộ	2007
30.	Quản trị quan hệ lao động	Bài giảng của TS. Vũ Việt Hằng	Lưu hành nội bộ	2008
31.	Vận tải và bảo hiểm	Bài giảng của Trịnh Tú Anh	Lưu hành nội bộ	2008

13. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Sinh viên phải hoàn tất chương trình học theo yêu cầu, khác với cách giảng dạy và học tập truyền thống, chương trình sẽ tạo điều kiện cho sinh viên học tập chủ động và tạo cơ hội cho sinh viên vận dụng những kinh nghiệm sống và kinh nghiệm nghề nghiệp sẵn có. Do đó, các phương pháp giảng dạy tiên tiến như phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp phân tích tình huống với các tình huống giả lập để sinh viên đóng vai, tranh luận, thuyết trình... và các tình huống thật do các chuyên gia báo cáo sẽ được áp dụng tùy theo môn học. Vì vậy, một số học phần có yêu cầu sinh viên tìm hiểu thực tế tại các cơ sở, doanh nghiệp, làm các bài tập, thảo luận và tự học được thể hiện trong đề cương môn học.

Danh mục môn học tương đương thay thế.

DANH MỤC MÔN HỌC TƯƠNG ĐƯƠNG, THAY THẾ KHÓA 2008				DANH MỤC MÔN HỌC KHÓA 2009		
STT	MÃ MH	HỌC PHẦN	SỐ ĐVHT	MÃ MH	MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ
1	TT4401	Marketing căn bản	4	BADM2301	Marketing căn bản	3
2	KT4305 KT4406	Kế toán quản trị Nguyên lý kế toán	3 4	ACCO2301	Nguyên lý kế toán	3
3	QT4336 KD4317	Quản trị kinh doanh quốc tế Kinh doanh quốc tế	3	BADM3403	Kinh doanh quốc tế	4
4	KD4307	Dự báo trong kinh doanh	3	BADM3326	Dự báo trong kinh doanh	3

5	TL4303	Hành vi tổ chức	3	BADM3315	Hành vi tổ chức	3
6	KD4312	Thương mại điện tử	3	BADM3306	Thương mại điện tử	3
7	QT4406	Quản trị nguồn nhân lực	4	BADM2303	Quản trị nhân lực	3
8	KD4402	Quản trị chiến lược	4	BADM4301	Quản trị chiến lược	3
9	QT4451 QT4402	Quản trị tài chính Quản trị tài chính 1	4	FINA3402	Quản trị tài chính 1	4
10	TT4303	Quản trị Marketing	3	BADM2304	Quản trị Marketing	3
11	QT4316	Quản trị dự án	3	BADM3401	Quản trị dự án	4
12	QT4349	Quản trị vận hành	3	BADM3303	Quản trị vận hành	3
13	QT4308	Quản trị bán hàng	3	BADM4303	Quản trị bán hàng	3
14	QT4310	Quản trị thương hiệu	3	BADM3304	Quản trị thương hiệu	3
15	QT4305	Quản trị chất lượng	3	BADM3327	Quản trị chất lượng	3
16	KD4310	Lập kế hoạch kinh doanh	3	BADM3324	Lập kế hoạch kinh doanh	3
17	QT4327	Quản trị chuỗi cung ứng Quản trị cung ứng	3	BADM3322	Quản trị chuỗi cung ứng	3
18	QT4307	Quản trị chi phí	3	BADM2306	Quản trị chi phí	3
19	TT4307	Nghiên cứu Marketing	3	BADM4304	Nghiên cứu Marketing	3
20	NT4305	Nghiệp vụ ngoại thương	3	BADM3307	Nghiệp vụ ngoại thương	3

21	QT4330	Quản trị dịch vụ	3	BADM3323	Quản trị dịch vụ	3
22	QT4318	Sinh viên có thể thay thế các môn trong danh mục môn chọn	3	BADM3321	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	3
23	KD4301		3	GLAW3302	Luật kinh doanh	3
24	QT4345		3	BADM4306	Bảo hiểm & bảo trợ xã hội	3
25	PL4405		3	BLAW4301	Luật thương mại quốc tế	3
26	QT4309		3		Quản trị quan hệ lao động	3
27	NT4302		3	BADM3309	Vận tải và bảo hiểm	3

BAN GIÁM HIỆU

(duyet)

(đã ký)

TS. Lê Thị Thanh Thu

TRƯỞNG KHOA

(đã ký)

TS. Đoàn Thị Mỹ Hạnh